

Số: /BC-UBND

Ba Động, ngày tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả tự giám sát việc thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Công văn số 2350/STP - XD&TCTHPL, ngày 21 tháng 8 năm 2026 về việc báo cáo kết quả tự giám sát việc thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật (sau đây viết tắt là Quy định số 178-QĐ/TW), UBND xã Ba Động báo cáo kết quả thực hiện trong thời gian từ ngày 01/7/2025 đến ngày 15/8/2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Xã Ba Động được thành lập theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025, trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Ba Thành, Ba Liên và xã Ba Động (*thuộc huyện Ba Tư cũ*), với tổng diện tích tự nhiên 103,00837 km², dân số 7.688 người, toàn xã có 05 thôn.

Trong thời gian qua, UBND xã quan tâm chỉ đạo cán bộ, công chức chuyên môn thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong tham mưu, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản; chú trọng bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục; đồng thời tăng cường phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong thực hiện nhiệm vụ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và tổ chức thực hiện

UBND xã đã quan tâm triển khai, quán triệt các nội dung có liên quan của Quy định số 178-QĐ/TW và các văn bản chỉ đạo của cấp trên đến cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ trực tiếp tham mưu công tác pháp luật.

Việc triển khai được thực hiện thông qua các cuộc họp UBND xã, giao ban chuyên môn, sinh hoạt cơ quan và lồng ghép trong triển khai nhiệm vụ chuyên môn.

UBND xã chỉ đạo công chức chuyên môn thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; bảo đảm văn bản được tham mưu đúng căn cứ pháp lý, đúng thẩm quyền,

đúng trình tự, thủ tục; không để xảy ra tình trạng lợi dụng việc tham mưu để phục vụ lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm hoặc lợi ích cục bộ.

Ban hành văn bản phối hợp phối hợp cung cấp số liệu báo cáo kết quả tự giám sát việc kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật theo Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị của các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan thuộc UBND xã.

2. Việc thực hiện các nguyên tắc, trách nhiệm trong công tác xây dựng pháp luật

Trong kỳ báo cáo, UBND xã thực hiện công tác xây dựng, tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

Đối với các văn bản thuộc phạm vi tham mưu, công chức chuyên môn nghiên cứu căn cứ pháp lý, xác định thẩm quyền, nội dung, đối tượng và phạm vi điều chỉnh trước khi tham mưu.

Việc tham mưu văn bản được thực hiện theo hướng bảo đảm đúng thẩm quyền; tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và khả thi; công khai, minh bạch; phân công rõ trách nhiệm; lấy ý kiến khi pháp luật quy định hoặc khi cần thiết; tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý phù hợp.

Đối với những vấn đề phức tạp, còn có ý kiến khác nhau hoặc vượt quá thẩm quyền, UBND xã thực hiện xin ý kiến cơ quan chuyên môn cấp trên trước khi quyết định hoặc tổ chức thực hiện.

3. Công tác tự kiểm tra, giám sát, rà soát văn bản và phòng ngừa vi phạm

UBND xã thường xuyên chỉ đạo rà soát các văn bản do địa phương ban hành hoặc đang áp dụng để kịp thời phát hiện những nội dung không còn phù hợp, hết hiệu lực, cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Trong quá trình rà soát, chú trọng phát hiện những nội dung có nguy cơ phát sinh lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ, tham nhũng, tiêu cực hoặc cơ chế xin - cho không phù hợp.

Đối với văn bản có nội dung không còn phù hợp hoặc có dấu hiệu trái quy định pháp luật, UBND xã thực hiện xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý.

UBND xã thực hiện tiếp nhận, xem xét và xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc ban hành, thực hiện chính sách, pháp luật theo quy định.

4. Kết quả tự rà soát các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật

UBND xã đã tổ chức tự rà soát trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao, tập trung vào quá trình tham mưu, xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản, chính sách thuộc phạm vi quản lý.

- Qua tự rà soát việc thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý của UBND xã Ba Động:

+ Không phát hiện hành vi tham nhũng thuộc các nội dung quy định tại Điều 5 Quy định số 178-QĐ/TW.

+ Không phát hiện hành vi tiêu cực thuộc các nội dung quy định tại Điều 6 Quy định số 178-QĐ/TW.

+ Không phát hiện cán bộ Mặt trận lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nhiệm vụ được giao để tác động, can thiệp trái quy định vào quá trình xây dựng, ban hành chính sách, pháp luật nhằm vụ lợi.

+ Không phát hiện biểu hiện lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong các hoạt động góp ý, giám sát, phản biện xã hội thuộc phạm vi thực hiện của UBND xã và không có trường hợp phải xử lý, chấn chỉnh, khắc phục hoặc kiến nghị xử lý vi phạm liên quan đến nội dung Quy định số 178-QĐ/TW.

- Trong năm không phát sinh trường hợp phải xem xét trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thuộc UBND xã xã liên quan đến hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

5. Công tác cán bộ và các điều kiện bảo đảm

UBND xã bố trí cán bộ, công chức thực hiện công tác tham mưu xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn và yêu cầu nhiệm vụ.

Công chức chuyên môn được tạo điều kiện tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ pháp luật theo chương trình của cấp trên.

UBND xã quan tâm bố trí kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết trong khả năng ngân sách địa phương để phục vụ công tác tham mưu xây dựng, kiểm tra, rà soát và tổ chức thi hành pháp luật.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW được UBND xã quan tâm triển khai phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của chính quyền cấp xã.

Việc tham mưu, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản cơ bản bảo đảm đúng quy định, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; chú trọng công khai, minh bạch, dân chủ và phát huy trách nhiệm của cán bộ, công chức.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Công tác tham mưu pháp luật ở cấp xã chủ yếu do công chức chuyên môn kiêm nhiệm nên thời gian dành cho nghiên cứu chuyên sâu còn hạn chế.

Hệ thống pháp luật thường xuyên được sửa đổi, bổ sung; một số quy định có tính chuyên ngành cao.

Việc nhận diện nguy cơ xung đột lợi ích, lợi ích nhóm trong công tác xây dựng pháp luật ở cấp xã còn gặp khó khăn do ít tình huống thực tiễn.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan: Hệ thống pháp luật ngày càng nhiều, thường xuyên sửa đổi, bổ sung; một số quy định có tính chuyên ngành cao, trong khi cán bộ, công chức cấp xã phải thực hiện nhiều nhiệm vụ.

b) Nguyên nhân chủ quan: Một số công chức chưa có điều kiện nghiên cứu chuyên sâu; việc tự kiểm tra, tự rà soát ở một số lĩnh vực có lúc chưa được thực hiện thường xuyên.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Quy định số 178-QĐ/TW và các văn bản chỉ đạo của cấp trên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của UBND xã.

2. Tăng cường trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã, người đứng đầu các bộ phận chuyên môn và cán bộ, công chức trong tham mưu xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật.

3. Thực hiện nghiêm nguyên tắc đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục; tăng cường công khai, minh bạch, dân chủ.

4. Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý những nội dung trái pháp luật, không còn phù hợp hoặc có nguy cơ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm.

5. Chủ động nhận diện và phòng ngừa xung đột lợi ích trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

6. Tăng cường tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân.

7. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cập nhật, tra cứu, hệ thống hóa và quản lý văn bản pháp luật.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp tục hướng dẫn cụ thể về nội dung, phương pháp nhận diện, kiểm soát xung đột lợi ích, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong công tác xây dựng pháp luật phù hợp với điều kiện thực tế của chính quyền cấp xã.

Đề nghị tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về Quy định số 178-QĐ/TW và công tác kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

Đề nghị quan tâm bố trí nguồn lực, kinh phí và điều kiện bảo đảm để cấp xã thực hiện tốt công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát và tổ chức thi hành pháp luật.

Trên đây là Báo cáo kết quả tự giám sát việc thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị. UBND xã Ba Động kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VP(Đinh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sinh

(Nội dung các Phụ lục kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Ba Động).

PHỤ LỤC 01

STT	Nội dung thống kê	Đơn vị tính	Số lượng/Ghi chú
1	Số hội nghị/lớp tổ chức quán triệt Quy định số 178-QĐ/TW	06	678 lượt người tham dự
2	Số hội nghị/lớp tổ chức quán triệt Kế hoạch số 32-KH/TU	03	243 lượt người tham dự

Ghi chú: Trường hợp không thuộc thẩm quyền hoặc không phát sinh trong kỳ báo cáo, ghi rõ “Không thuộc thẩm quyền” hoặc “Không phát sinh”, không để trống số liệu.

PHỤ LỤC 02

STT	Tên, trích yếu nội dung văn bản đã ban hành	Số, ngày, tháng, năm ban hành
1	Không phát sinh	

Ghi chú: Trường hợp không thuộc thẩm quyền hoặc không phát sinh trong kỳ báo cáo, ghi rõ “Không thuộc thẩm quyền” hoặc “Không phát sinh”, không để trống số liệu.

PHỤ LỤC 03

STT	Nội dung thông kê	Đơn vị tính	Số lượng/Kết quả
1	Số văn bản quy phạm pháp luật được tham gia xây dựng/soạn thảo/thẩm định/thẩm tra theo chức năng, nhiệm vụ	Văn bản/hồ sơ	Không phát sinh
2	Số hồ sơ/văn bản được thực hiện đúng trình tự, thủ tục	Văn bản/hồ sơ	
3	Số hồ sơ/văn bản có thực hiện lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định	Văn bản/hồ sơ	
4	Số hồ sơ/văn bản được công khai, minh bạch theo quy định	Văn bản/hồ sơ	
5	Số trường hợp phải giải trình, làm rõ ý kiến khác nhau	Nội dung	
6	Số trường hợp thực hiện trách nhiệm giải trình	Nội dung	
7	Số trường hợp được rà soát, kiểm soát xung đột lợi ích	Nội dung	
8	Số vấn đề lớn, quan trọng, còn có ý kiến khác nhau được báo cáo/xin ý kiến cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền	Người	
9	Số văn bản/hồ sơ có ý kiến chỉ đạo của người đứng đầu	Văn bản/hồ sơ	

Ghi chú: Trường hợp không thuộc thẩm quyền hoặc không phát sinh trong kỳ báo cáo, ghi rõ “Không thuộc thẩm quyền” hoặc “Không phát sinh”, không để trống số liệu.

PHỤ LỤC 04

STT	Nội dung thống kê	Đơn vị tính	Số lượng/Kết quả
1	Số cuộc tự kiểm tra công tác xây dựng pháp luật	Nội dung	Không phát sinh
2	Số cuộc tự giám sát công tác xây dựng pháp luật	Nội dung	
3	Số văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát trong kỳ	Văn bản/hồ sơ	
4	Số văn bản được phát hiện có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ	Văn bản/hồ sơ	
5	Số nội dung có nguy cơ phát sinh lợi ích nhóm, cục bộ, tham nhũng, tiêu cực được phát hiện qua rà soát	Nội dung	
6	Số phản ánh, kiến nghị liên quan đến tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ tiếp nhận	Vụ việc	
7	Số phản ánh, kiến nghị đã được xử lý	Vụ việc	
8	Số tố cáo tiếp nhận liên quan đến Quy định số 178-QĐ/TW	Vụ việc	
9	Số tố cáo đã được giải quyết/xử lý	Vụ việc	
10	Số yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu của cơ quan có thẩm quyền	Nội dung	
11	Số yêu cầu đã thực hiện	Nội dung	

Ghi chú: Trường hợp không thuộc thẩm quyền hoặc không phát sinh trong kỳ báo cáo, ghi rõ “Không thuộc thẩm quyền” hoặc “Không phát sinh”, không để trống số liệu.

PHỤ LỤC 05

STT	Nội dung thống kê	Đơn vị tính	Số lượng/Kết quả
1	Tổng số vụ việc/hồ sơ được rà soát theo Điều 5 Quy định số 178-QĐ/TW	Văn bản/hồ sơ	Không phát sinh
2	Số hành vi tham nhũng được phát hiện	Nội dung	
3	Số vụ việc có dấu hiệu/hành vi tiêu cực được phát hiện theo Điều 6 Quy định số 178-QĐ/TW	Vụ việc	
4	Số vụ việc đã được chấn chỉnh, khắc phục	Vụ việc	
5	Số vụ việc đã xử lý theo thẩm quyền	Vụ việc	
6	Số vụ việc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý	Vụ việc	
7	Số tổ chức có liên quan được xem xét trách nhiệm	Người	
8	Số cá nhân có liên quan được xem xét trách nhiệm	Người	
9	Số trường hợp có kết luận vi phạm	Nội dung	
10	Số trường hợp không phát hiện vi phạm	Nội dung	

Ghi chú: Trường hợp không thuộc thẩm quyền hoặc không phát sinh trong kỳ báo cáo, ghi rõ “Không thuộc thẩm quyền” hoặc “Không phát sinh”, không để trống số liệu.

PHỤ LỤC 06

STT	Nội dung thông kê	Đơn vị tính	Số lượng/Kết quả
1	Tổng số cán bộ, công chức, viên chức làm công tác xây dựng pháp luật	Người	01 người
2	Số cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng	Người	
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng	Người	
4	Số cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá trong kỳ	Người	
5	Số cán bộ, công chức, viên chức được bố trí làm công tác xây dựng pháp luật	Người	
6	Số tổ chức/bộ phận thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác xây dựng pháp luật	Người	
7	Kinh phí bố trí cho công tác xây dựng pháp luật	Nội dung	
8	Kinh phí đã sử dụng	Nội dung	
9	Số điều kiện/cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ công tác xây dựng pháp luật được bảo đảm	Nội dung	

Ghi chú: Trường hợp không thuộc thẩm quyền hoặc không phát sinh trong kỳ báo cáo, ghi rõ “Không thuộc thẩm quyền” hoặc “Không phát sinh”, không để trống số liệu.